

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6299/QĐ-ĐHDT ngày 06 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

STT	TÊN	NỘI DUNG
1	Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt):	Công nghệ sinh học
2	Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh):	Biotechnology
3	Trình độ đào tạo:	Đại học
4	Mã ngành đào tạo:	7420201
5	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định hiện hành
6	Thời gian đào tạo:	4,5 năm (9 học kỳ)
7	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8	Số tín chỉ yêu cầu:	150 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và Ngoại ngữ)
9	Thang điểm:	4
10	Điều kiện tốt nghiệp:	Theo quy định hiện hành
11	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Kỹ sư
12	Vị trí việc làm:	- Tư vấn, xây dựng và tham gia vào quy trình sản xuất các sản phẩm, chế phẩm sinh học, giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản tại các nhà máy, công ty, cơ sở sản xuất, trung tâm nông nghiệp liên quan đến Công nghệ sinh học và Sinh học ứng dụng. - Kiểm tra, đánh giá và quản lý chất lượng sản phẩm tại các công ty, nhà máy, cơ sở sản xuất liên quan đến ứng dụng Công nghệ sinh học. - Kỹ thuật viên phân tích và xét nghiệm tại các phòng phân tích sinh học phân tử, hóa sinh, vi sinh ở các công ty, trung tâm phân tích và kiểm nghiệm, bệnh viện... - Chuyên viên tại các cơ quan quản lý nhà nước như Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm phân tích và kiểm nghiệm, Trung tâm Ứng dụng Nông nghiệp Công

STT	TÊN	NỘI DUNG
		nghệ cao, Trung tâm chất lượng nông lâm thủy sản, Trung tâm y tế dự phòng...
13	Khả năng nâng cao trình độ:	Người tốt nghiệp có thể học lên bậc thạc sĩ, tiến sĩ trong nước và ngoài nước
14	Chương trình đào tạo tham khảo trong và ngoài nước	1. Cử nhân Công nghệ sinh học, Đại học Khoa học Tự nhiên - ĐHQG TP HCM 2. Cử nhân Công nghệ sinh học, Đại học Cần Thơ. 3. Bachelor of Biotechnology, College of Science, Australian National University

2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu của chương trình đào tạo (Program Objectives: POs)

2.1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo Công nghệ sinh học định hướng ứng dụng nhằm xây dựng mục tiêu và nội dung theo hướng phát triển kết quả nghiên cứu cơ bản, ứng dụng Công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Trong đó, chú trọng đào tạo việc ứng dụng có hiệu quả Công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và y dược, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực theo hướng phát triển bền vững.

2.1.2. Mục tiêu cụ thể

MỤC TIÊU	NỘI DUNG
PO1	Có kiến thức cơ bản và chuyên sâu trong lĩnh vực Công nghệ sinh học.
PO2	Có năng lực nghiên cứu, phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực Công nghệ sinh học.
PO3	Có đạo đức nghề nghiệp, khả năng thích ứng trong công việc và cuộc sống.

2.2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes: PLOs)

Người học sau khi tốt nghiệp CTĐT ngành Công nghệ sinh học, có khả năng:

NỘI DUNG CDR CỦA CTĐT (PLO)			Phân cấp theo bảng phân loại học tập (1)		
			Miền nhận thức (2)	Miền tâm lý (3)	Miền cảm xúc (4)
PLO1: Vận dụng được những	PI 1.1:	Vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội trong thực tiễn.	3	3	2

kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, giáo dục thể chất, quốc phòng - an ninh, pháp luật trong thực tiễn.	PI 1.2:	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất trong thực tiễn.	3	3	2
	PI 1.3:	Vận dụng được kiến thức cơ bản về quốc phòng - an ninh trong thực tiễn.	3	3	2
	PI 1.4:	Vận dụng được kiến thức cơ bản về pháp luật trong thực tiễn.	3	3	2
PLO2: Áp dụng những kiến thức về ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giao tiếp và chuyên ngành công nghệ sinh học.	PI2.1	Ứng dụng được công nghệ thông tin ở mức độ cơ bản vào thực hiện công việc chuyên môn.	3	4	4
	PI 2.2	Sử dụng được ngoại ngữ trong các tình huống giao tiếp cơ bản và chuyên môn thuộc lĩnh vực công nghệ sinh học.	3	3	3
PLO3: Vận dụng được những kiến thức về công nghệ sinh học trong tổ chức sản xuất có ứng dụng Công nghệ Sinh học.	PI 3.1:	Xây dựng được quy trình sản xuất nông nghiệp, nghiên cứu và phát triển mỹ phẩm - y dược.	4	4	4
	PI 3.2:	Phân tích, kiểm nghiệm và quản lý được chất lượng sản phẩm ở các lĩnh vực nông nghiệp và mỹ phẩm - y dược.	3	4	4
	PI 3.3:	Tuân thủ các tiêu chuẩn về an toàn sinh học và an toàn lao động cũng như các quy định về bản quyền tác giả trong hoạt động nghề nghiệp.	3	3	3
PLO4: Thực hiện được công việc chuyên môn trong các tổ chức sản xuất có ứng dụng Công nghệ Sinh học.	PI 4.1:	Thực hiện được các thao tác thực hành - thí nghiệm trong lĩnh vực công nghệ sinh học	4	4	4
	PI4.2:	Vận hành được các thiết bị công nghệ trong lĩnh vực Công nghệ sinh học nông nghiệp và mỹ phẩm - y dược.	4	4	4
	PI 4.3:	Tư vấn được các quy trình công nghệ sản xuất thuộc lĩnh vực Công nghệ sinh học.	4	4	4

PLO5: Có tư duy khởi nghiệp và thực hiện được hoạt động nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực Công nghệ sinh học nông nghiệp và mỹ phẩm - y dược.	PI 5.1:	Đề xuất được ý tưởng khởi nghiệp và định hướng phát triển các sản phẩm thuộc Công nghệ Sinh học.	3	3	3
	PI 5.2:	Thực hiện được hoạt động nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực Công nghệ sinh học nông nghiệp và mỹ phẩm - y dược.	3	3	3
PLO6: Có kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm hiệu quả.	PI 6.1:	Viết được các văn bản như email, báo cáo kỹ thuật với cấu trúc hợp lý và đúng quy định.	3	4	4
	PI 6.2:	Xây dựng và thực hiện được bài thuyết trình hiệu quả, lập luận tốt, tác phong đĩnh đạc, thu hút sự tham gia của người nghe.	3	4	3
	PI 6.3:	Có khả năng làm việc nhóm hiệu quả.	3	4	3
PLO7: Thể hiện được sự tự chủ và trách nhiệm trong hoạt động chuyên môn.	PI 7.1:	Thể hiện tính độc lập và trách nhiệm trong môi trường nghề nghiệp.	3	3	3
	PI 7.2:	Đề xuất được định hướng và kế hoạch phát triển chuyên môn của bản thân,	3	3	3
	PI 7.3:	Đánh giá được hiệu quả công việc của người khác.	3	3	3